



BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 962/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ các Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Công văn số 3413/BTC-KTN ngày 20/3/2026 của Bộ Tài chính về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước chi thường xuyên năm 2026 của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ theo các Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, Thủ trưởng các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước, của Bộ Tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch và không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *46*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Vụ: NSNN, KTN;
- Kho bạc Nhà nước;
- Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch
(gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Cục CNTT (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC *076*



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Tâm



Phụ lục I
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Cục Hải quan

Mã số đơn vị QHNSNN: 1059110

(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-BTC ngày 17/4/2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			
			Nguồn NSNN			Nguồn phí
			Tổng cộng	Đơn vị được sử dụng	Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	45.779.000	45.779.000	44.127.000	1.652.000	0
I	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC (Khoản 341)	45.779.000	45.779.000	44.127.000	1.652.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	45.779.000	45.779.000	44.127.000	1.652.000	0
1.1	Quỹ lương	29.255.000	29.255.000	29.255.000	0	0
1.2	Chi quản lý hành chính theo định mức	16.524.000	16.524.000	14.872.000	1.652.000	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	0	0	0	0	0

Ghi chú:

1. Mục I.1: Phân bổ dự toán quỹ lương, quản lý hành chính theo định mức tại Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 và Quyết định này đảm bảo theo số biên chế tạm giao tại Quyết định số 4493/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 về việc tạm giao biên chế công chức đến hết năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

2. Cục Hải quan:

- Thực hiện phân bổ, giao chi tiết dự toán năm 2026 cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo quy định.

- Báo cáo Bộ Tài chính (qua Cục Kế hoạch - Tài chính): Kết quả phân bổ chi tiết dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc kèm theo Quyết định giao dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc./. 



Phụ lục II
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Kho bạc Nhà nước

Mã số đơn vị QHNSNN: 1057283

(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-BTC ngày 17/4/2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			
			Nguồn NSNN			Nguồn khác
			Tổng cộng	Đơn vị được sử dụng	Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	106.817.000	106.817.000	102.961.000	3.856.000	0
I	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC (Khoản 341)	106.817.000	106.817.000	102.961.000	3.856.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	106.817.000	106.817.000	102.961.000	3.856.000	0
1.1	Quỹ lương	68.261.000	68.261.000	68.261.000	0	0
1.2	Chi quản lý hành chính theo định mức	38.556.000	38.556.000	34.700.000	3.856.000	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	0	0	0	0	0

Ghi chú:

1. Mục I.1: Phân bổ dự toán quỹ lương, quản lý hành chính theo định mức tại Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 và Quyết định này đảm bảo theo số biên chế tạm giao tại Quyết định số 4493/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 về việc tạm giao biên chế công chức đến hết năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

2. Kho bạc Nhà nước:

- Thực hiện phân bổ, giao chi tiết dự toán năm 2026 cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo quy định.

- Báo cáo Bộ Tài chính (qua Cục Kế hoạch - Tài chính): Kết quả phân bổ chi tiết dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc kèm theo Quyết định giao dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc. /.



Phụ lục III
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
Đơn vị: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Mã số đơn vị QHNSNN: 1058959
(Kèm theo Quyết định số 962 /QĐ-BTC ngày 17 / 4 /2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			
			Nguồn NSNN			Nguồn phí
			Tổng cộng	Đơn vị được sử dụng	Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	16.307.000	16.307.000	15.718.000	589.000	0
I	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC (Khoản 341)	16.307.000	16.307.000	15.718.000	589.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	16.307.000	16.307.000	15.718.000	589.000	0
1.1	Quỹ lương	10.421.000	10.421.000	10.421.000	0	0
1.2	Chi quản lý hành chính theo định mức	5.886.000	5.886.000	5.297.000	589.000	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	0	0	0	0	0

Ghi chú:

1. Mục I.1: Phân bổ dự toán quỹ lương, quản lý hành chính theo định mức tại Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 và Quyết định này đảm bảo theo số biên chế tạm giao tại Quyết định số 4493/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 về việc tạm giao biên chế công chức đến hết năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

2. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:

- Thực hiện phân bổ, giao chi tiết dự toán năm 2026 cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo quy định.

- Báo cáo Bộ Tài chính (qua Cục Kế hoạch - Tài chính): Kết quả phân bổ chi tiết dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc kèm theo Quyết định giao dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc. ✓



Phụ lục IV
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
Đơn vị: Cục Thống kê
Mã số đơn vị QHNSNN: 1059472
(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-BTC ngày 17/4/2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó				
			Nguồn NSNN				Nguồn khác
			Tổng cộng	Đơn vị được sử dụng	Tiết kiệm 10% tạo nguồn cải cách tiền	Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	(15.708.000)	(15.708.000)	(14.631.000)	(567.000)	(510.000)	0
I	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC (Khoản 341)	(15.708.000)	(15.708.000)	(14.631.000)	(567.000)	(510.000)	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	(15.708.000)	(15.708.000)	(14.631.000)	(567.000)	(510.000)	0
1.1	Quỹ lương	(10.038.000)	(10.038.000)	(10.038.000)	0	0	0
1.2	Chi quản lý hành chính theo định mức	(5.670.000)	(5.670.000)	(4.593.000)	(567.000)	(510.000)	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	0	0	0	0	0	0

Ghi chú:

1. Mục I.1: Phân bổ dự toán quỹ lương, quản lý hành chính theo định mức tại Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 và Quyết định này đảm bảo theo số biên chế tạm giao tại Quyết định số 4493/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 về việc tạm giao biên chế công chức đến hết năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

2. Cục Thống kê:

- Thực hiện phân bổ, giao chi tiết dự toán năm 2026 cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo quy định.

- Báo cáo Bộ Tài chính (qua Cục Kế hoạch - Tài chính): Kết quả phân bổ chi tiết dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc./.



Phụ lục V
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

Mã số đơn vị QHNSNN: 1132948

(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-BTC ngày 17/ 4/2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			
			Nguồn NSNN			Nguồn khác
			Tổng cộng	Đơn vị được sử dụng	Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	1.022.000	1.022.000	1.006.000	16.000	0
I	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC (Khoản 341)	1.022.000	1.022.000	1.006.000	16.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	1.022.000	1.022.000	1.006.000	16.000	0
1.1	Quỹ lương	860.000	860.000	860.000	0	0
1.2	Chi quản lý hành chính theo định mức	162.000	162.000	146.000	16.000	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	0	0	0	0	0

Ghi chú:

1. Mục I.1: Phân bổ dự toán quỹ lương, quản lý hành chính theo định mức tại Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 và Quyết định này đảm bảo theo số biên chế tạm giao tại Quyết định số 4493/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 về việc tạm giao biên chế công chức đến hết năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

2. Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm:

- Thực hiện phân bổ, giao chi tiết dự toán năm 2026 cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo quy định.

- Báo cáo Bộ Tài chính (qua Cục Kế hoạch - Tài chính): Kết quả phân bổ chi tiết dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc kèm theo Quyết định giao dự toán năm 2026 đối với các đơn vị dự toán trực thuộc./. *lu*



Phụ lục VI
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Cục Quản lý nợ và kinh tế đối ngoại

Mã số đơn vị QHNSNN: 1099418

Mã số KBNN giao dịch: 0011

(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-BTC ngày 17/4/2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó			
			Nguồn NSNN			Nguồn khác
			Tổng cộng	Đơn vị được sử dụng	Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	4.203.000	4.203.000	4.136.000	67.000	0
I	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC (Khoản 341)	4.203.000	4.203.000	4.136.000	67.000	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	4.203.000	4.203.000	4.136.000	67.000	0
1.1	Quỹ lương	3.537.000	3.537.000	3.537.000	0	0
1.2	Chi quản lý hành chính theo định mức	666.000	666.000	599.000	67.000	0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	0	0	0	0	0

Ghi chú:

1. Mục I.1: Phân bổ dự toán quỹ lương, quản lý hành chính theo định mức tại Quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 và Quyết định này đảm bảo theo số biên chế tạm giao tại Quyết định số 4493/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 về việc tạm giao biên chế công chức đến hết năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.



Phụ lục VII
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Văn phòng Bộ Tài chính

Mã số đơn vị QHNSNN: 1132948

Mã số KBNN giao dịch: 0011

(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-BTC ngày 17/4/2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó				Nguồn khác
			Nguồn NSNN				
			Tổng cộng	Đơn vị được sử dụng	Tiết kiệm 10% tạo nguồn cải cách tiền	Dự kiến tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	(347.481.000)	(347.481.000)	(349.870.000)	8.059.000	(5.670.000)	0
I	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC (Khoản 341)	(347.481.000)	(347.481.000)	(349.870.000)	8.059.000	(5.670.000)	0
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	(355.574.000)	(355.574.000)	(349.870.000)	8.059.000	(13.763.000)	0
1.1	Quỹ lương	(239.010.000)	(239.010.000)	(239.010.000)	0	0	0
1.2	Chi quản lý hành chính theo định mức	(137.634.000)	(137.634.000)	(110.860.000)	(13.011.000)	(13.763.000)	0
a	Chi quản lý hành chính theo định mức của 2.500 biên chế tạm giao cho Văn phòng Bộ	(142.500.000)	(142.500.000)	(114.752.000)	(13.498.000)	(14.250.000)	0
b	Chi khác	4.866.000	4.866.000	3.892.000	487.000	487.000	0
1.3	Tiết kiệm 10% tạo nguồn cải cách tiền lương	21.070.000	21.070.000	0	21.070.000	0	
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	8.093.000	8.093.000	0		8.093.000	0
2.1	Chi khác	8.093.000	8.093.000	0		8.093.000	0

Ghi chú:

1. Mục I.1.1.1 và I.1.1.2a: Điều chỉnh giảm dự toán quỹ lương và quản lý hành chính theo định mức của 2.500 biên chế ngành Tài chính số tiền 381.510 triệu đồng (gồm quỹ lương 239.010 triệu đồng, quản lý hành chính theo định mức 142.500 triệu đồng) để thực hiện điều chỉnh cho các đơn vị dự toán thuộc Bộ theo biên chế được giao tại Quyết định số 4493/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính về việc tạm giao biên chế công chức đến hết năm 2026 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.

2. Mục I.2.b: Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh của Bộ Tài chính năm 2026. ✓



Phụ lục VIII

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh

Mã số đơn vị QHNSNN: 1057457

Mã số KBNN giao dịch: 0412

(Kèm theo Quyết định số 962 /QĐ-BTC ngày 17 / 4 /2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó	
			Nguồn NSNN	Nguồn khác
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	0	0	0
I	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ (Khoản 081)	0	0	0
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	12.827.000	12.827.000	0
1.1	Kinh phí chi hỗ trợ bảo đảm một phần chi hoạt động thường xuyên	12.785.000	12.785.000	
1.2	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2026	42.000	42.000	
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	-12.827.000	-12.827.000	0
2.1	Kinh phí chi hỗ trợ bảo đảm một phần chi hoạt động thường xuyên	-13.203.000	-13.203.000	0
2.2	Tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	376.000	376.000	0

✓



Phụ lục IXX
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Đại học Tài chính - Kế toán

Mã số đơn vị QHNSNN: 1057460

Mã số KBNN giao dịch: 2118

(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-BTC ngày 17 / 4 /2026 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó	
			Nguồn NSNN	Nguồn khác
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	0	0	0
	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ	0	0	0
	(Loại 070 - Khoản 081)			
1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	22.408.000	22.408.000	0
1.1	Kinh phí chi hỗ trợ bảo đảm một phần chi hoạt động thường xuyên	22.405.000	22.405.000	
1.2	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2026	3.000	3.000	0
2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	-22.408.000	-22.408.000	0
2.1	Kinh phí chi hỗ trợ bảo đảm một phần chi hoạt động thường xuyên	-22.440.000	-22.440.000	0
2.2	Tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	32.000	32.000	0

Handwritten signature